

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân
của Ủy ban nhân dân phường Cẩm Lệ**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM LỆ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;
Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính Phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;
Căn cứ Nghị định số 150/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
Căn cứ Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
Căn cứ Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Cẩm Lệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Cẩm Lệ;
Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.*

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Ủy ban nhân dân phường Cẩm Lệ.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN, các hội, đoàn thể phường;
- Công an phường; Ban chỉ huy quân sự phường;
- Lưu: VT, VP.

Trịnh Văn Quang
24-06-2026
16:46:08 +07:00



Nguyễn Hải Đường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG CẨM LỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Cung cấp thông tin cho công dân của Ủy ban nhân dân phường Cẩm Lệ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1107 /QĐ-UBND ngày 25 / 6 /2026
của Ủy ban nhân dân phường Cẩm Lệ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân thuộc phạm vi, trách nhiệm cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân phường Cẩm Lệ theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

2. Thông tin thuộc trách nhiệm cung cấp của Ủy ban nhân dân phường bao gồm thông tin do Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường tạo ra được cung cấp theo quy định pháp luật có liên quan trong từng lĩnh vực, trừ các thông tin công dân không được tiếp cận theo quy định tại Điều 6 Luật Tiếp cận thông tin.

3. Những vấn đề, nội dung khác không đề cập tại Quy chế này thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nguyên tắc cung cấp thông tin

1. Việc cung cấp thông tin phải kịp thời, đầy đủ, chính xác, minh bạch, thuận lợi cho công dân; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; không vi phạm quy định về bảo mật; đúng với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình cung cấp thông tin.

3. Đảm bảo kinh phí và các điều kiện vật chất liên quan cho công tác cung cấp thông tin phù hợp với quy định của pháp luật và đặc điểm, điều kiện, yêu cầu thực tế của Ủy ban nhân dân phường.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 3. Phân công phụ trách cung cấp thông tin

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường là người chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin cho công dân trên địa bàn phường Cẩm Lệ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phân công Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân giúp Chủ tịch cung cấp thông tin cho công dân theo lĩnh vực được giao phụ trách.

2. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách việc cung cấp thông tin theo lĩnh vực được phân công, chỉ đạo việc cung cấp thông tin; đề xuất, báo cáo Chủ tịch các điều kiện đảm bảo thực hiện việc cung cấp thông tin.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phụ trách việc cung cấp thông tin xem xét, quyết định hoặc xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khi thấy cần thiết về các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 6; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 17; điểm e khoản 1 Điều 18; khoản 5 Điều 19; khoản 4 Điều 23 và điểm d khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp cận thông tin.

Điều 4. Đầu mối cung cấp thông tin cho công dân của Ủy ban nhân dân phường

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường là đầu mối công khai thông tin; tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin và trả kết quả cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường thực hiện công khai và cung cấp thông tin do mình tạo ra.

Điều 5. Trách nhiệm của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

1. Tổ chức thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc cung cấp thông tin, hình thức, trình tự, thủ tục và thời hạn cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật; tổ chức lưu trữ và bảo đảm tính chính xác của thông tin được cung cấp theo yêu cầu.

2. Bố trí công chức tiếp nhận cung cấp thông tin để thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu; tùy theo khối lượng công việc, số lượng yêu cầu cung cấp thông tin của công dân để bố trí nhân lực phù hợp cho việc cung cấp thông tin; bố trí lịch tiếp nhận và trả kết quả yêu cầu cung cấp thông tin của công dân tại phòng tiếp công dân của Ủy ban nhân dân phường.

3. Tổ chức giải thích, hướng dẫn, thông báo cho công dân thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo trình tự, thủ tục quy định; giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân về việc cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân phường theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Quyết định từ chối cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 28 của Luật Tiếp cận thông tin, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp cận thông tin; quyết định việc gia hạn cung cấp thông tin theo yêu cầu.

5. Tổ chức thực hiện việc đăng tải, cập nhật thông tin trên Chuyên mục về tiếp cận thông tin thuộc Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường; tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành và thường xuyên cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện và đăng tải công khai Danh mục theo quy định.

6. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc công khai thông tin bằng hình thức niêm yết, công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định, thông qua việc tiếp công dân, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân phường.

7. Theo dõi, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân phường.

8. Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tạo ra thông tin để xử lý thông tin đã công khai, thông tin đã cung cấp theo yêu cầu không chính xác (nếu có).

9. Xây dựng và tổ chức vận hành Chuyên mục về tiếp cận thông tin trên Trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường gồm Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện; thông tin về đầu mối cung cấp thông tin, nơi tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; thời gian, lịch tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của công dân tại trụ sở cơ quan, các biểu, mẫu hướng dẫn, hỗ trợ người yêu cầu cung cấp thông tin.

10. Bảo đảm điều kiện kỹ thuật để công khai thông tin trên Trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường và cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân.

Điều 6. Trách nhiệm của các Trưởng phòng, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường chủ trì, tạo ra thông tin

1. Chịu trách nhiệm về kết quả rà soát, kiểm tra tính bí mật của thông tin, phân loại thông tin, bảo đảm tính chính xác của thông tin trước khi gửi Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

2. Tổ chức lưu trữ và chuyển giao thông tin do các phòng, đơn vị mình chủ trì tạo ra tới Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường để cung cấp thông tin theo quy định của Quy chế này.

3. Chỉ đạo việc tìm kiếm thông tin thuộc phạm vi, lĩnh vực do mình phụ trách hoặc chỉ đạo tham gia ý kiến đối với việc cung cấp thông tin theo đề nghị của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

4. Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường trả lời các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân về việc cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân phường theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử phường

1. Xây dựng và đảm bảo các điều kiện kỹ thuật để vận hành Chuyên mục về tiếp cận thông tin trên Trang thông tin điện tử phường.

Chuyên mục về tiếp cận thông tin bao gồm: Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện; thông tin về đơn vị đầu mối cung cấp thông tin, địa chỉ tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; thời gian, lịch tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ truy cập để tải thông tin (nếu có) và nội dung khác (nếu có).

2. Chỉ đạo việc đăng tải trên Trang Thông tin điện tử phường các thông tin nêu tại khoản 1 Điều này.

Điều 8. Công chức làm đầu mối cung cấp thông tin

1. Người làm đầu mối cung cấp thông tin có trách nhiệm:

a) Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả cung cấp thông tin cho công dân theo yêu cầu.

b) Giải thích, hướng dẫn, thông báo cho công dân thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, hỗ trợ người yêu cầu xác định rõ tên văn bản, hồ sơ, tài liệu có chứa thông tin cần tìm kiếm để điền đầy đủ, chính xác vào Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin.

c) Báo cáo, kiến nghị với Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường về các vấn đề phát sinh trong quá trình giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin để tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, quyết định.

2. Họ tên, chức vụ của người làm đầu mối cung cấp thông tin, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử để tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin được công khai tại Chuyên mục về tiếp cận thông tin trên Cổng thông tin điện tử của phường.

Chương III

CÔNG KHAI THÔNG TIN

Điều 9. Xử lý thông tin trước khi công khai

1. Đối với các thông tin phải công khai theo Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin, sau khi rà soát, kiểm tra tính bí mật của thông tin, đơn vị chủ trì tạo ra thông tin có trách nhiệm loại bỏ các nội dung thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện trước khi công khai.

2. Việc loại bỏ các nội dung thông tin công dân không được tiếp cận, tiếp cận có điều kiện được thực hiện bằng các biện pháp kỹ thuật phù hợp với đặc điểm, tính chất của văn bản, hồ sơ, tài liệu.

Điều 10. Công khai thông tin trên Trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường, thông qua tiếp công dân, hoạt động của người phát ngôn của Ủy ban nhân dân phường

1. Các hoạt động về công khai thông tin trên Trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân phường theo quy định tại Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Cơ quan, đơn vị được phân công phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thực hiện việc công khai thông tin theo quy định tại Quy chế này và theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 11. Xử lý thông tin công khai không chính xác

1. Trường hợp phát hiện thông tin do Ủy ban nhân dân phường tạo ra và đã được công khai không chính xác hoặc thông tin do cơ quan khác tạo ra nhưng do

Ủy ban nhân dân phường công khai không chính xác thì Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị tạo ra thông tin kiểm tra và kịp thời tham mưu đính chính, công khai thông tin đã được đính chính.

2. Trường hợp phát hiện thông tin do Ủy ban nhân dân phường tạo ra nhưng được cơ quan khác công khai không chính xác thì Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm yêu cầu cơ quan đã công khai thông tin kịp thời đính chính, công khai thông tin đã được đính chính.

3. Trường hợp tiếp nhận phản ánh, kiến nghị từ cơ quan, tổ chức, công dân về thông tin công khai không chính xác, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường phối hợp với phòng, đơn vị tạo ra thông tin kiểm tra và kịp thời đính chính, công khai thông tin đã được đính chính trong thời hạn chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị.

Chương IV

CUNG CẤP THÔNG TIN THEO YÊU CẦU

Điều 12. Tiếp nhận Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm tiếp nhận Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin trực tiếp tại Ủy ban nhân dân phường, qua mạng điện tử, dịch vụ bưu chính gửi đến Ủy ban nhân dân phường theo Mẫu số 01a hoặc Mẫu số 01b ban hành kèm theo Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành luật tiếp cận thông tin (gọi tắt là Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2021 của Chính phủ). Trường hợp thông tin trên Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin không cụ thể, rõ ràng. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường hướng dẫn người yêu cầu cung cấp thông tin bổ sung theo quy định.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường tiến hành cập nhật yêu cầu cung cấp thông tin vào Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu và lập Phiếu tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 13. Lập Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường lập Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu bằng giấy và bằng phần mềm điện tử hàng năm.

2. Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu bằng giấy có nội dung quy định tại Phụ lục 01 kèm theo Quy chế này.

Điều 14. Thông báo về cung cấp thông tin, từ chối cung cấp thông tin

1. Trường hợp yêu cầu cung cấp thông tin tại Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin hợp lệ, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường ra thông báo về thời hạn, địa điểm, hình thức cung cấp thông tin; chi phí tiếp cận thông tin và phương thức, thời hạn thanh toán.

Thông báo được gửi tới người yêu cầu cung cấp thông tin tại Ủy ban nhân dân phường hoặc qua mạng điện tử, dịch vụ bưu chính.

2. Đối với thông tin đơn giản, có sẵn mà có thể cung cấp ngay qua mạng điện tử hoặc có thể bố trí để người yêu cầu đọc, xem, nghe, ghi chép ngay tại Ủy ban nhân dân phường mà không mất chi phí tiếp cận thông tin thì Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường không cần ra thông báo về việc cung cấp thông tin.

3. Thời hạn thông báo về việc cung cấp thông tin, từ chối cung cấp thông tin được thực hiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

Điều 15. Tập hợp, xử lý thông tin để cung cấp theo yêu cầu

1. Trường hợp thông tin được yêu cầu cung cấp theo các thông tin quy định tại điểm b, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 23 Luật Tiếp cận thông tin, thông tin đã từng được cung cấp theo yêu cầu hoặc thông tin đơn giản, có sẵn trong Lưu trữ cơ quan thì người làm đầu mối cung cấp thông tin có trách nhiệm xem xét các điều kiện theo quy định của pháp luật và cung cấp cho người yêu cầu.

2. Trường hợp thông tin không có sẵn theo quy định tại khoản 1 Điều này hoặc xét thấy cần thiết có ý kiến của đơn vị tạo ra thông tin, trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường đề nghị đơn vị chủ trì tạo ra thông tin phối hợp giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin.

Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ. Văn phòng Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường ra thông báo về thời hạn giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin cho người yêu cầu theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị yêu cầu cung cấp thông tin do Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường gửi đến, đơn vị chủ trì tạo ra thông tin có trách nhiệm xem xét, loại bỏ các nội dung thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện (nếu có trong hồ sơ, tài liệu) và gửi Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường cung cấp thông tin theo quy định hoặc đề nghị Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường gia hạn cung cấp thông tin theo Mẫu số 04 và Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường thực hiện cung cấp thông tin hoặc có văn bản từ chối cung cấp thông tin theo Mẫu số 04 và Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Trường hợp xét thấy cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, sao chép, giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin thì có thể gia hạn thêm nhưng tối đa không quá 15 ngày.

Điều 16. Cung cấp thông tin theo yêu cầu

1. Trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu trực tiếp tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường, căn cứ yêu cầu của người yêu cầu và hình thức chứa đựng thông tin, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường bố trí thiết bị đọc, nghe, xem, ghi chép, sao chép, chụp thông tin tại nơi tiếp công dân phù hợp với hình thức cung cấp thông tin, tạo thuận lợi cho người khuyết tật, người cao tuổi được tiếp cận thông tin theo quy định của Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ.

2. Trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu qua mạng điện tử, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm cung cấp thông tin qua hộp thư điện tử công vụ của Ủy ban nhân dân phường nếu việc cung cấp thông tin đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Tiếp cận thông tin.

3. Trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu qua dịch vụ bưu chính, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm cấp thông tin qua dịch vụ bưu chính, theo đề nghị của người yêu cầu tại Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin.

4. Quy trình cung cấp thông tin theo yêu cầu được thực hiện tại Phụ lục 02 kèm theo Quy chế này.

Điều 17. Gia hạn cung cấp thông tin theo yêu cầu

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định việc gia hạn cung cấp thông tin trong trường hợp cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, sao chép, giải quyết theo yêu cầu cung cấp thông tin.

2. Văn bản gia hạn cung cấp thông tin phải được gửi trước khi hết thời hạn cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin.

Điều 18. Xử lý thông tin cung cấp theo yêu cầu không chính xác

1. Trường hợp cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phát hiện thông tin do mình cung cấp không chính xác theo yêu cầu cung cấp thông tin, chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện, phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm đính chính và cung cấp lại thông tin.

2. Trường hợp nhận được phản ánh, kiến nghị của người yêu cầu cung cấp thông tin về việc thông tin được cung cấp là không chính xác theo yêu cầu cung cấp thông tin, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của thông tin và trả lời kiến nghị của công dân. Nếu phát hiện thông tin cung cấp theo yêu cầu không chính xác theo yêu cầu cung cấp thông tin, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm kịp thời đính chính, cung cấp thông tin đã được đính chính trong thời hạn chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị theo đúng hình thức cung cấp như lần đầu.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Quy chế này tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị; chỉ đạo xử lý thông tin theo yêu cầu; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm cụ thể hóa và phân công nhiệm vụ cho các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tham mưu, triển khai thực hiện Quy chế này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường trong việc thực hiện quy chế, kịp thời báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường những vấn đề vướng mắc phát sinh; trường hợp cần thiết, đề xuất lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường tham mưu Ủy ban nhân dân phường trong triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế này và tham mưu tổ chức việc quản lý nhà nước, triển khai thi hành các biện pháp bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn phường.

4. Phòng Kinh tế, Hạ Tầng và Đô thị phường có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân phường phân bổ và bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, trang bị phương tiện kỹ thuật cần thiết cho việc cung cấp thông tin và hướng dẫn việc thu, quản lý, sử dụng chi phí tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Khen thưởng và xử lý kỷ luật

1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường có thành tích trong hoạt động cung cấp thông tin được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường vi phạm các quy định tại Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG CẨM LỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 01

Cẩm Lệ, ngày.... tháng.... năm 2026

SỔ THEO DÕI CUNG CẤP THÔNG TIN THEO YÊU CẦU
(Từ ngày.... tháng.... năm..... đến ngày.... tháng.... năm.....)

STT	Ngày, tháng, năm nhận yêu cầu	Tên người yêu cầu	Địa chỉ người yêu cầu	Số điện thoại	Thư điện tử (nếu có)	Tên, số, ký hiệu văn bản, tài liệu được yêu cầu	Ngày, tháng, năm cung cấp thông tin	Hình thức cung cấp thông tin	Chi phí tiếp cận thông tin	Tên người tiếp nhận yêu cầu	Thông báo từ chối, lý do từ chối yêu cầu	Thông báo gia hạn, lý do gia hạn
01												
02												
...												

Quy trình cung cấp thông tin theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân phường Cẩm Lệ

